B1:Tìm hiểu về hai cấp độ của phần tử HTML là block và inline, block là phần tử dạng khối dàn trải theo chiều đứng, còn inline là phần tử xuất hiện liên tục theo chiều ngang. Quy tắc sử dụng là inline không chứa block

Trong HTML, thẻ inline và thẻ block đều là các phần tử cơ bản được sử dụng để định dạng và tổ chức nội dung trang web. Dưới đây là mô tả về sự khác nhau giữa thẻ inline và thẻ block, cùng với 20 thẻ cụ thể cho mỗi loại:

**Thẻ Inline:**

1. **<span>**: Được sử dụng để định dạng một phần nhỏ của văn bản.
2. **<a>**: Tạo liên kết đến trang web khác hoặc đến một tài nguyên.
3. **<strong>**: Làm cho văn bản trở nên đậm.
4. **<em>**: In nghiêng một phần của văn bản.
5. **<img>**: Chèn hình ảnh vào trang web.
6. **<br>**: Tạo một dòng mới.
7. **<i>**: In nghiêng văn bản (ít được sử dụng hơn **<em>** trong ngữ cảnh hiện đại).
8. **<code>**: Định dạng văn bản như là mã nguồn.
9. **<abbr>**: Định nghĩa một từ viết tắt hoặc một thuật ngữ.
10. **<cite>**: Chỉ định tiêu đề của một tài liệu.

**Thẻ Block:**

1. **<div>**: Được sử dụng để nhóm và tổ chức các phần tử khác.
2. **<p>**: Để định dạng đoạn văn bản.
3. **<h1>** to **<h6>**: Tiêu đề có kích thước từ lớn nhất đến nhỏ nhất.
4. **<ul>**: Tạo danh sách không có thứ tự.
5. **<ol>**: Tạo danh sách có thứ tự.
6. **<li>**: Định dạng mỗi mục trong danh sách.
7. **<table>**: Tạo bảng.
8. **<form>**: Bao bọc các phần tử tạo một biểu mẫu.
9. **<header>**: Đặt phần đầu của trang web.
10. **<footer>**: Đặt phần cuối của trang web.

**Một số thẻ cả inline và block:**

1. **<strong>**: In đậm văn bản (có thể được sử dụng cả trong văn bản block).
2. **<span>**: Định dạng một phần nhỏ của văn bản (có thể được sử dụng cả trong văn bản block).
3. **<a>**: Liên kết đến trang web khác (có thể được sử dụng cả trong văn bản block).

B3:

Trong HTML, các thẻ semantic là những thẻ mà mục đích chính của chúng không chỉ là định dạng trang web mà còn mang lại ý nghĩa và cấu trúc cho nội dung. Các thẻ semantic giúp cải thiện sự hiểu rõ của trình duyệt và công cụ tìm kiếm về cấu trúc trang web, làm cho mã nguồn trở nên dễ đọc và bảo trì hơn. Dưới đây là một số thẻ semantic phổ biến:

1. **<header>**: Đặt phần đầu của trang web. Thường chứa tiêu đề, logo, và các phần tử khác liên quan đến phần đầu trang.
2. **<nav>**: Chứa các liên kết đến các trang hoặc các phần khác của trang web. Được sử dụng để định nghĩa vùng điều hướng.
3. **<main>**: Đặt nội dung chính của trang web. Mỗi trang nên chỉ có một thẻ **<main>**.
4. **<article>**: Đánh dấu một phần nội dung độc lập, có thể tồn tại độc lập hoặc trong một trang web lớn hơn.
5. **<section>**: Định rõ các phần khác nhau của trang web hoặc một **<article>**.

**Sử dụng và Tác dụng:**

* **Tăng Hiểu Quả SEO:** Các thẻ semantic giúp công cụ tìm kiếm hiểu rõ cấu trúc trang web, cải thiện vị trí của trang web trong kết quả tìm kiếm.
* **Dễ Dàng Bảo Trì:** Mã nguồn dễ đọc và bảo trì hơn với việc sử dụng thẻ semantic, giúp các nhà phát triển và người duyệt web nắm bắt nhanh chóng cấu trúc trang.
* **Tích Hợp Tốt với Công Nghệ Hỗ Trợ:** Thẻ semantic giúp các công nghệ hỗ trợ, như trình đọc màn hình, hiểu và diễn đạt nội dung một cách hiệu quả.